

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **02/2022/KDTM-ST**

Ngày: 16/02/2022

V/v: “Tranh chấp sở hữu trí tuệ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Đào.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chi

Bà Trần Thị Thu Vân

Thư ký phiên tòa: Bà Đường Hạc Vương Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2022 tại Hội trường 5 - Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2020/TLST-KDTM ngày 18 tháng 5 năm 2020 về việc “Tranh chấp sở hữu trí tuệ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐXXST-KDTM ngày 25/6/2021, Thông báo dời thời gian mở phiên tòa số 44/TB.TA ngày 13/7/2021, Thông báo dời thời gian mở phiên tòa số 51/TB.TA ngày 12/8/2021, Thông báo mở lại phiên tòa số 61/TB.TA ngày 24/12/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2022/QĐST-KDTM ngày 19/01/2022, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Công ty TNHH công nghiệp cao su KD (KD RUBBER IND. CO.,LTD).

Đại diện theo pháp luật: Ông Yang, Chi-J.

Địa chỉ: đường Chung-s, khu vực M, Yuan-L, Đài Loan, Trung Hoa Dân Quốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Minh D, sinh năm 1973. (Văn bản ủy quyền ngày 08/11/2019)

Địa chỉ: phường H, quận B, thành phố Hồ Chí Minh

- **Bị đơn:** Công ty TNHH K Đ Đồng Nai.

Địa chỉ: tổ H, ấp M, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Ngô Bích T- Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm giám đốc công ty.

(Ông D có mặt; Công ty TNHH K Đ Đồng Nai vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn Công ty TNHH công nghiệp cao su KD do ông Phạm Minh D đại diện theo ủy quyền trình bày:

Công ty TNHH công nghiệp cao su KD gọi tắt là Công ty KD Đài Loan đứng tên là thành viên thành lập Công ty cao su KD tại Việt Nam theo giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (mã số dự án): ..58100788, chứng nhận thay đổi lần thứ 5 ngày 23/6/2016 do Ban quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai cấp, gọi tắt là Công ty KD Việt Nam.

Công ty KĐ Đài Loan đã được Cục sở hữu trí tuệ- Bộ khoa học và công nghệ Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số ..511 ngày 01/6/2004, hiệu lực đến ngày 23/01/2012 được gia hạn đến ngày 23/01/2022 theo Quyết định gia hạn số ..393/QĐ-SHTT ngày 05/10/2011, bảo hộ nhãn hiệu KD đối với các sản phẩm “Lốp, săm trong, săm ngoài, lốp ô tô, lốp bánh xe...” thuộc nhóm 12 tại Việt Nam.

Ngoài ra, công ty còn được Cục sở hữu trí tuệ- Bộ khoa học và công nghệ Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số ..6232 ngày 27/7/2016, bảo hộ nhãn hiệu “KD” đối với các sản phẩm “Lốp ô tô, lốp bánh xe, vỏ bọc cho bánh xe bơm hơi (lốp), săm cho xe bơm hơi, lốp cho bánh xe cộ, lốp đặt cho xe cộ, vỏ xe bơm khí (lốp xe)...” cũng thuộc nhóm 12 tại Việt Nam.

Do Công ty TNHH K Đ Đồng Nai đã sản xuất hàng hóa (vỏ, ruột xe) in nhãn hiệu: KDC K Đ DONG NAI Quality products và nhãn hiệu KDC K D DONG NAI CO.,LTD trên hàng hóa, bao bì hàng hóa và bán ra thị trường ở Việt Nam có chữ K Đ và K D giống với chữ KD của Công ty KĐ Đài Loan đã đăng ký bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa nên sẽ gây nhầm lẫn cho khách hàng khi chọn mua sản phẩm của Công ty KĐ Đài Loan.

Công ty TNHH K Đ Đồng Nai không có đăng ký nhãn hiệu hàng hóa tại Cục sở hữu trí tuệ và đã có hành vi sản xuất, buôn bán, lưu thông, tàng trữ nhằm để bán sản phẩm “Săm xe máy” mang các dấu hiệu “KĐ”, “K D” nêu trên nhưng không được Công ty KĐ Đài Loan cho phép là đã xâm phạm đến quyền sở hữu trí tuệ của Công ty KĐ Đài Loan.

Ngày 29/01/2015 Công ty KĐ Đài Loan đã ủy quyền bằng văn bản cho Công ty cao su KD Việt Nam để gửi thông báo cho tất cả các cá nhân, doanh nghiệp tại thị trường Việt Nam biết về hành vi mua, bán, tiêu thụ ruột xe KD giả

mạo trên thị trường Việt Nam và ngày 02/02/2015 Công ty cao su KD Việt Nam đã có thông báo gửi cho khách hàng.

Do vậy, căn cứ Điều 202 Luật sở hữu trí tuệ tại Việt Nam, Công ty KĐ Đài Loan khởi kiện buộc Công ty TNHH K Đ Đồng Nai phải:

+ Chấm dứt hành vi xâm phạm, không tiếp tục sử dụng nhãn hiệu: K Đ, K D trên các hàng hóa trùng với hàng hóa của Công ty TNHH công nghiệp cao su KD và phải tiêu hủy các hàng hóa có nhãn hiệu này còn trên thị trường.

+ Xin lỗi, cải chính công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, cụ thể: Đăng cải chính trên báo hàng ngày của cơ quan trung ương và báo địa phương tỉnh Đồng Nai trong ba số liên tiếp.

- Bị đơn Công ty TNHH K Đ Đồng Nai do bà Ngô Bích T đại diện theo pháp luật tại đơn trình bày ý kiến ngày 02/6/2021 trình bày:

Bà không đồng ý với bản trả lời của cục sở hữu trí tuệ vì nhãn hiệu hàng hóa của công ty bà là KDC, còn chữ KD DONGNAI., LTD là tên của công ty ghi kèm để xác định xuất xứ của sản phẩm. Chữ KD DONGNAI., LTD là tiếng anh của công ty bà đăng ký với sở kế hoạch đầu tư và được sở kế hoạch đầu tư cấp giấy phép kinh doanh, việc sở hữu trí tuệ đánh đồng tên của công ty TNHH Kđ Đồng Nai với nhãn hiệu hàng hóa như vậy là không đúng. Đồng thời, ngay khi công ty TNHH Kđ Đồng Nai mới sản xuất hàng mẫu thì đã có thông báo của công ty KD VIỆT NAM cho rằng công ty TNHH Kđ Đồng Nai sản xuất hàng giả nên công ty TNHH Kđ Đồng Nai đã dừng không cho ra sản phẩm này nữa vì có ra cũng không thể bán được. Do mẫu mã này không sản xuất nên không có sản phẩm này. Do vậy, đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của công ty KD RUBBER IND.LTD.,(TW).

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử tiến hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, thu thập chứng cứ đầy đủ khách quan, thời hạn tố tụng được đảm bảo, phiên tòa được thực hiện dân chủ, bình đẳng. Những người tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Ngày 01/6/2004 Cục Sở hữu trí tuệ-Bộ khoa học và công nghệ Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số ..511 cho Công ty TNHH công nghiệp cao su KD (Đài Loan) bảo hộ nhãn hiệu KD đối với các sản phẩm “Lốp, xăm trong, xăm ngoài, lốp ô tô, lốp bánh xe ...” thuộc nhóm 12 tại Việt Nam có hiệu lực đến ngày 23/01/2021 và được gia hạn đến ngày 23/01/2022. Về phía bị đơn Công ty TNHH K Đ Đồng Nai chưa đăng ký bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa nào tại Cục Sở hữu trí tuệ. Ngày 22/9/2015 Công ty TNHH K Đ Đồng Nai nhận chuyển nhượng quyền sử dụng các nhãn hiệu được bảo hộ theo các giấy chứng nhận ĐKNH số ..6828 ngày 19/12/2013 bảo hộ nhãn hiệu “KDC” đối với các sản phẩm lốp xe máy, xe đạp, xe ô tô thuộc nhóm 12 và số ..9264 ngày

17/02/2014 bảo hộ nhãn hiệu “KD hình” đối với các sản phẩm lốp xe máy, xe đạp, xe ô tô thuộc nhóm 12 từ Công ty TNHH MTV Minh Q theo GCNĐK Hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp số ..06. Năm 2015 Công ty TNHH công nghiệp cao su KD (Việt Nam) phát hiện trên thị trường Việt Nam có lưu hành một số sản phẩm nhãn hiệu hàng hóa (bao bì và ruột xe) của Công ty TNHH K Đ Đồng Nai bao gồm: Nhãn hiệu bao bì có màu vàng, viền đỏ và trên bao bì có in chữ K D DONG NAI Co., LTD; nhãn hiệu bao bì có màu xanh dương và trên bao bì có hàng chữ KDC K Đ DONG NAI Quality products; nhãn hiệu bao bì có màu tím và trên bao bì có hàng chữ KDC K Đ DONG NAI Quality products nên đã có thông báo gửi các doanh nghiệp về việc không mua bán và tiêu thụ ruột KD giả mạo. Năm 2019 Công ty KD (Việt Nam) tiếp tục phát hiện trên thị trường đang lưu hành các mẫu hàng này. Mặc dù phía bị đơn không thừa nhận việc sử dụng nhãn hiệu hàng hóa của nguyên đơn vì cho rằng các hàng hóa của bị đơn đều ghi rõ tên và địa chỉ của Công ty mình nên không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Nhưng tại bút lục 200 ngày 02/6/2021 của bà Ngô Bích T đại diện theo pháp luật của Công ty K Đ Đồng Nai cho rằng “Khi Công ty TNHH K Đ Đồng Nai mới sản xuất hàng mẫu thì đã có thông báo của Công ty Kd Việt Nam nói Công ty K Đ Đồng Nai sản xuất hàng giả nên đã dừng không cho ra sản phẩm này nữa”. Phía bị đơn đã từ chối đến làm việc và tham gia phiên tòa coi như phía bị đơn từ bỏ quyền lợi ích hợp pháp của mình. Như vậy, công ty K Đ Đồng Nai đã sản xuất các mặt hàng theo như yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có thật. Đồng thời, tại công văn số 1550/SHTT-TTKN ngày 04/3/2021 của Cục sở hữu trí tuệ - Bộ KH&CN thể hiện: Các mẫu nhãn hiệu trên các bao bì sản phẩm “săm xe máy” có phần chữ “KDC K Đ”, “KDC K D” do Công ty TNHH K đ Đồng Nai sử dụng là tương tự đến mức gây nhầm lẫn với nhãn hiệu “KD, hình” và “KD” đối với các sản phẩm cùng loại thuộc nhóm 12 được bảo hộ theo GCNĐHNH số ..511, ..6232 của KD Đài Loan. Từ những phân tích trên yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH công nghiệp cao su KD là có cơ sở để chấp nhận. Buộc Công ty K Đ Đồng Nai chấm dứt hành vi xâm phạm, không tiếp tục sử dụng nhãn hiệu KĐ, KD trên các hàng hóa trùng với hàng hóa của công ty KD sản xuất và phải tiêu hủy những hàng hóa có nhãn hiệu này còn trên thị trường. Xin lỗi cải chính công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng: Đăng cải chính công khai trên báo hàng ngày của cơ quan trung ương và báo địa phương tỉnh Đồng Nai trong ba số liên tiếp. Công ty K Đ Đồng Nai phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Công ty TNHH K Đ Đồng Nai đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

Tại văn bản yêu cầu xác minh thu thập tài liệu chứng cứ số 73/YC-VKS-P10 ngày 18/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai yêu cầu đưa Công ty cao su Kd (Việt Nam) vào tham gia tố tụng với tư cách là người quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Nhưng tại Văn bản ngày 16/02/2022 của Công ty cao su Kd (Việt Nam) cho rằng Công ty TNHH công nghiệp cao su KD (KD RUBBER IND. CO.,LTD) đã khởi kiện Công ty TNHH K Đ Đồng Nai, nên xác định không tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và cam kết không tranh chấp, khiếu nại gì liên quan đến vụ kiện này. Nên Hội đồng xét xử thấy rằng không cần thiết phải đưa Công ty cao su Kd (Việt Nam) vào tham gia tố tụng.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ án tranh chấp về sở hữu trí tuệ vì phát sinh giữa cá nhân, tổ chức có đăng ký kinh doanh với nhau và đều có mục đích lợi nhuận. Bị đơn là Công ty TNHH K Đ Đồng Nai có địa chỉ tại: tổ H, ấp M, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Nai. Nên căn cứ khoản 2 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

[3] Về nội dung: Nguyên đơn Công ty TNHH công nghiệp cao su KD (KD RUBBER IND. CO.,LTD) được thành lập ngày 31/3/1962 tại Đài Loan do Văn phòng kinh tế- văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc chứng nhận/hợp pháp hóa lãnh sự, lĩnh vực hoạt động, bao gồm: Sản xuất lốp và vỏ xe, sản xuất sản phẩm nhựa tăng cường, sản xuất máy móc và thiết bị, sản xuất xe đạp và phụ tùng xe đạp, bán buôn lốp và vỏ xe, bán lẻ lốp và vỏ xe...

Bị đơn Công ty TNHH K Đ Đồng Nai đăng ký doanh nghiệp tại Phòng đăng ký kinh doanh Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Đồng Nai theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Mã số doanh nghiệp ...2592768), đăng ký lần đầu ngày 15/9/2011. Ngành, nghề kinh doanh của bị đơn là: Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ; bán buôn ô tô và xe có động cơ khác; bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác, máy khai khoáng, xây dựng; Sản xuất săm, lốp cao su, đắp và tái chế lốp cao su; Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

Nguyên đơn và bị đơn là các chủ thể kinh doanh trong cùng một lĩnh vực, ngành nghề đó là sản xuất lốp và vỏ xe. Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện nguyên đơn đã dùng nhãn hiệu “KD” trong hoạt động kinh doanh trước khi bị đơn được thành lập và đăng ký kinh doanh ngày 15/9/2011.

Tại công văn số 1550/SHTT-TTKN ngày 04/3/2021 của Cục sở hữu trí tuệ thuộc Bộ khoa học công nghệ Công ty TNHH công nghiệp cao su KD (KD RUBBER IND. CO.,LTD) là: Chủ sở hữu giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số

.511, cấp ngày 01/6/2004, hiệu lực đến ngày 23/01/2022, bảo hộ nhãn hiệu (KD, hình) đối với các sản phẩm “Lốp, xăm trong, xăm ngoài, miếng vá dùng cho xăm lốp, ta lông lốp xe, xe thùng” thuộc nhóm 12. Và là chủ sở hữu giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số ..6232 ngày 27/7/2016, có hiệu lực đến ngày 05/12/2023, bảo hộ nhãn hiệu “KD” đối với các sản phẩm “Lốp ô tô, lốp bánh xe, vỏ bọc cho bánh xe bơm hơi (lốp), xăm cho xe bơm hơi, lốp cho bánh xe cộ, lốp đặt cho xe cộ, vỏ xe bơm khí (lốp xe)...” cũng thuộc nhóm 12.

Bị đơn cho rằng nhãn hiệu hàng hóa của công ty là KDC, còn chữ KD DONGNAI., LTD là tên của công ty ghi kèm để xác định xuất xứ của sản phẩm. Chữ KD DONGNAI., LTD là tiếng Anh của công ty mà bị đơn đã đăng ký với Sở kế hoạch và đầu tư nên đã được Sở Kế hoạch và đầu tư cấp giấy phép kinh doanh, việc Cục sở hữu trí tuệ đánh đồng tên của công ty TNHH Kđ Đồng Nai với nhãn hiệu hàng hóa như vậy là không đúng. Đồng thời, ngay khi Công ty TNHH Kđ Đồng Nai mới sản xuất hàng mẫu thì đã có thông báo của Công ty KD VIỆT NAM cho rằng công ty TNHH Kđ Đồng Nai sản xuất hàng giả nên công ty TNHHH Kđ Đồng Nai đã dừng không cho ra sản phẩm này nữa vì có ra cũng không thể bán được. Tuy nhiên, theo công văn số 483/ĐKKD ngày 28/8/2020 của Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Đồng Nai thì hiện nay công ty TNHH K Đ Đồng Nai chưa thực hiện đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp hoặc tạm ngừng kinh doanh hoặc giải thể tại phòng Đăng ký kinh doanh kể từ khi được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu đến nay. Đồng thời, bị đơn không cung cấp tài liệu, chứng cứ để cung cấp cho lời khai của mình, không tham gia đối chất theo giấy mời của Tòa án nên không có cơ sở xem xét. Vì vậy, nguyên đơn cho rằng bị đơn vi phạm nhãn hiệu mà nguyên đơn đã đăng ký bảo hộ là có cơ sở.

Theo khoản 3 Điều 6 Luật sở hữu trí tuệ quy định: Quyền sở hữu công nghiệp đối với nhãn hiệu được xác lập trên cơ sở quyết định cấp văn bằng bảo hộ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo thủ tục đăng ký quy định tại Luật này hoặc công nhận đăng ký quốc tế theo điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên. Nguyên đơn đã đăng ký nhãn hiệu và được cấp văn bằng bảo hộ theo quy định.

Theo khoản 1, 2 Điều 72 Luật sở hữu trí tuệ, quy định điều kiện chung đối với nhãn hiệu được bảo hộ *“1. Là dấu hiệu nhìn thấy được dưới dạng chữ cái, từ ngữ, hình vẽ, hình ảnh, kể cả hình ba chiều hoặc sự kết hợp các yếu tố đó, được thể hiện bằng một hoặc nhiều màu sắc. 2. Có khả năng phân biệt hàng hóa, dịch vụ của chủ sở hữu nhãn hiệu với hàng hóa, dịch vụ của chủ thể khác.”*. Đồng thời, tại Điều 129 Luật sở hữu trí tuệ quy định về hành vi xâm phạm quyền đối với nhãn hiệu: *“a) Sử dụng dấu hiệu trùng với nhãn hiệu được bảo hộ cho hàng hóa, dịch vụ trùng với hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục đăng ký kèm theo nhãn hiệu đó; b) Sử dụng dấu hiệu trùng với nhãn hiệu được bảo hộ cho hàng hóa, dịch vụ tương tự*

hoặc liên quan tới hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục đăng ký kèm theo nhãn hiệu đó, nếu việc sử dụng có khả năng gây nhầm lẫn về nguồn gốc hàng hóa, dịch vụ;”. Bị đơn hoạt động kinh doanh cùng ngành nghề nhưng sử dụng cụm từ “KDC KD”, “KDC K Đ” trên sản phẩm và từ “KD” để đăng ký cấu thành tên doanh nghiệp là tương tự đến mức gây nhầm lẫn với nhãn hiệu “KD, hình” và “KD” đối với các sản phẩm cùng loại thuộc nhóm 12 được bảo hộ theo giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số ..511, ..6232 của nguyên đơn. Nên việc nguyên đơn khởi kiện là có cơ sở để chấp nhận.

[4] Về án phí:

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Bị đơn Công ty TNHH K Đ Đồng Nai phải chịu 2.000.000đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 37, Điều 203, Điều 220, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228, Điều 266 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các khoản 3 Điều 6; khoản 1, 2 Điều 72; Điều 129; Điều 198; Điều 202; Điều 203 Luật sở hữu trí tuệ.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH công nghiệp cao su KD (KD RUBBER IND. CO.,LTD).

Buộc Công ty TNHH K Đ Đồng Nai chấm dứt hành vi xâm phạm, không tiếp tục sử dụng nhãn hiệu: “KDC KD”, “KDC K Đ” và phải tiêu hủy các hàng hóa có nhãn hiệu này còn trên thị trường.

Buộc Công ty TNHH K Đ Đồng Nai xin lỗi, cải chính công khai đối với nguyên đơn Công ty TNHH công nghiệp cao su KD (KD RUBBER IND. CO.,LTD) trên 03 số liên tiếp của Báo trung ương và báo địa phương tại Đồng Nai

vì đã có hành vi xâm phạm và sử dụng nhãn hiệu “KDC KD”, “KDC K Đ” của Công ty TNHH công nghiệp cao su KD (KD RUBBER IND. CO.,LTD).

2. Về án phí:

Bị đơn Công ty TNHH K Đ Đồng Nai phải chịu 2.000.000đ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Nguyên đơn Công ty TNHH công nghiệp cao su KD (KD RUBBER IND. CO.,LTD) được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.000.000đ theo biên lai thu số 0003829 ngày 12/5/2020 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND T.Đồng Nai (1)
- Cục THADS T.Đồng Nai (1)
- Dương sự (3);
- Lưu (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Phạm Thị Xuân Đào

